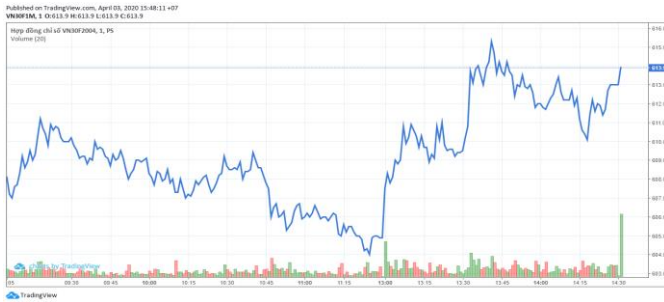


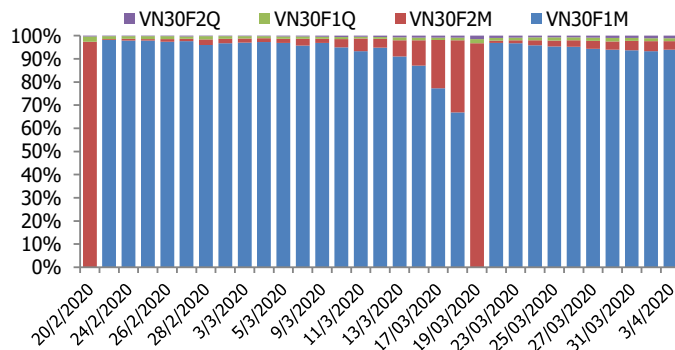
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2004	16/4/2020	11	613.90	19,395
VN30F2005	21/5/2020	46	609.50	748
VN30F2009	17/9/2020	165	609.70	267
VN30F2012	17/12/2020	256	614.30	230

## TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên cuối tuần, hầu hết các chỉ số CK lớn tại Châu Á đều chìm trong sắc đỏ. Tuy vậy, diễn biến TTCK Việt Nam có phần tích cực hơn khi các chỉ số đồng loạt tăng mạnh. Đà tăng thị trường không chỉ tập trung vào một vài nhóm ngành mà có sự lan tỏa khá tốt. Các cổ phiếu vốn hóa lớn đóng vai trò đầu tàu kéo thị trường lên BVH, FPT, GAS, MSN, VIC, VNM, MWG, VHM... Đóng cửa, VN-Index tăng 21,57 điểm (3,17%) lên 701,8 điểm; HNX-Index tăng 2,28% lên 97,79 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức trung bình với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt khoảng 3.000 tỷ đồng. Khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị hơn 490 tỷ đồng.
- Phiên giao dịch cuối tuần tiếp tục chứng kiến đà phục hồi mạnh mẽ của thị trường với cả 4 HĐTL đóng cửa tăng từ 15,2 đến 25,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 cũng bật tăng 20,36 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng có sự phân hóa nhẹ, nhưng giá các HĐTL vẫn đang chiết khấu mạnh so với chỉ số cơ sở VN30. Cụ thể, hợp đồng VN30F2004 hiện thấp hơn 35,25 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2005 hiện đang ở mức -39,65 điểm. Ở giai đoạn hiện tại có thể định hình là một giai đoạn dao động cao- biên độ lớn nên việc xác định một chiến lược hay chiến thuật đầu tư giai đoạn này cho hiệu quả là rất khó. Nhà đầu tư không nhanh nhạy và quyết đoán nên đứng ngoài thị trường.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tăng điểm khá tốt trong 2 phiên giao dịch vừa qua, đồng thời tạo mẫu hình nền Morning Star qua đó hàm ý về sự kết thúc của nhịp giảm. Nếu phiên tiếp theo là một phiên tạo cây nến màu xanh, điều này sẽ được xác nhận. Đồng thời, chỉ báo Relative Strength Index đã bút phá khỏi trendline kháng cự, đồng thời tạo phân kỳ giá lên cho thấy triển vọng ngắn hạn của chỉ số đã khả quan hơn.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Thị trường đang trong nhịp hồi phục kỹ thuật. Tuy nhiên, diễn biến dịch bệnh vẫn khó lường và khối ngoại vẫn duy trì bán ròng. Hoạt động Long cần xem xét chốt lời, tránh những nhịp đảo chiều bất ngờ và canh Short nếu chỉ số không vượt qua vùng cản mạnh 626-630 điểm.

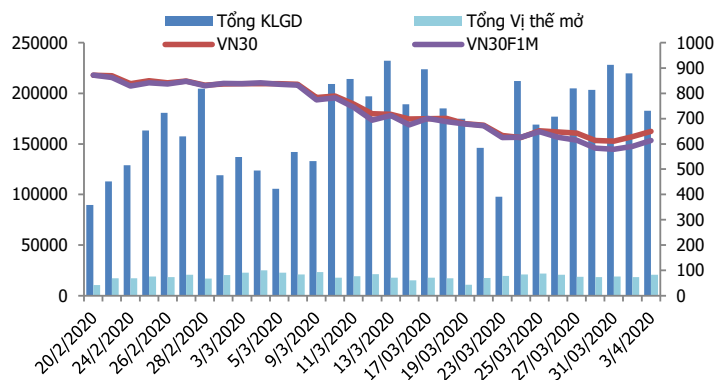
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Hạn chế giữ lệnh qua đêm khi biến động của thị trường vẫn rất khó lường.

### Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch spread khi chênh lệch giá các hợp đồng chưa có xu hướng rõ ràng.

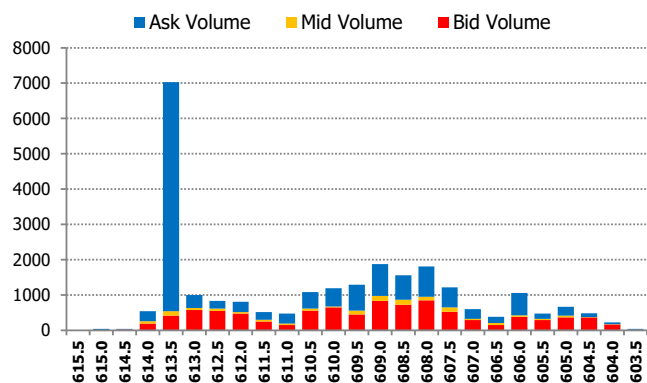
**DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT L**



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2004	613.9	4.05	181,611	-16.9	19,395	12.4
VN30F2005	609.5	3.66	886	11.0	748	-3.7
VN30F2009	609.7	2.99	137	101.5	267	9.9
VN30F2012	614.3	4.38	113	6.6	230	8.5
<b>Tổng</b>			182,747	-16.8	20,640	11.7

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L**

- Thị trường tiếp tục ghi nhận một phiên phục hồi mạnh mẽ với cả 4 HĐT L đóng cửa tăng từ 15,2 đến 25,8 điểm, tương đương mức tăng 20,36 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tương đương so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường giảm mạnh so với phiên trước với tổng giá trị giao dịch đạt 182.747 hợp đồng giảm 16,76%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 4 với 181.611 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2004 là 650,36 điểm (cao hơn 36,60 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2005 là 654,14 điểm (44,64 điểm), VN30F2006 là 666,69 điểm (+56,99 điểm) và VN30F2009 là 676,45 điểm (+62,15 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>	<b>SELL</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>603-607</b>	<b>595-600</b>	<b>560-580</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>620-626</b>	<b>631-636</b>	<b>641-648</b>

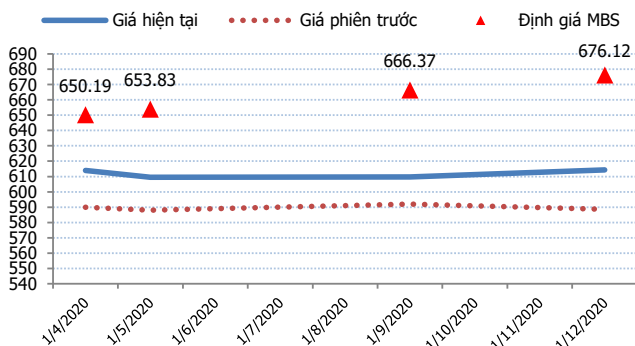
**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**



**DIỄN BIẾN CHÈNH LỆCH GIÁ HĐTL**

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-4.4	-2.00	-2.4	-4.02
VN30F1Q - VN30F1M	-4.2	2.00	-6.2	-2.32
VN30F1Q - VN30F2M	0.2	4.00	-3.8	1.7
VN30F2Q - VN30F1M	0.4	-1.50	1.9	-3.18
VN30F2Q - VN30F2M	4.8	0.50	4.3	0.84
VN30F2Q - VN30F1Q	4.6	-3.50	8.1	-0.86

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



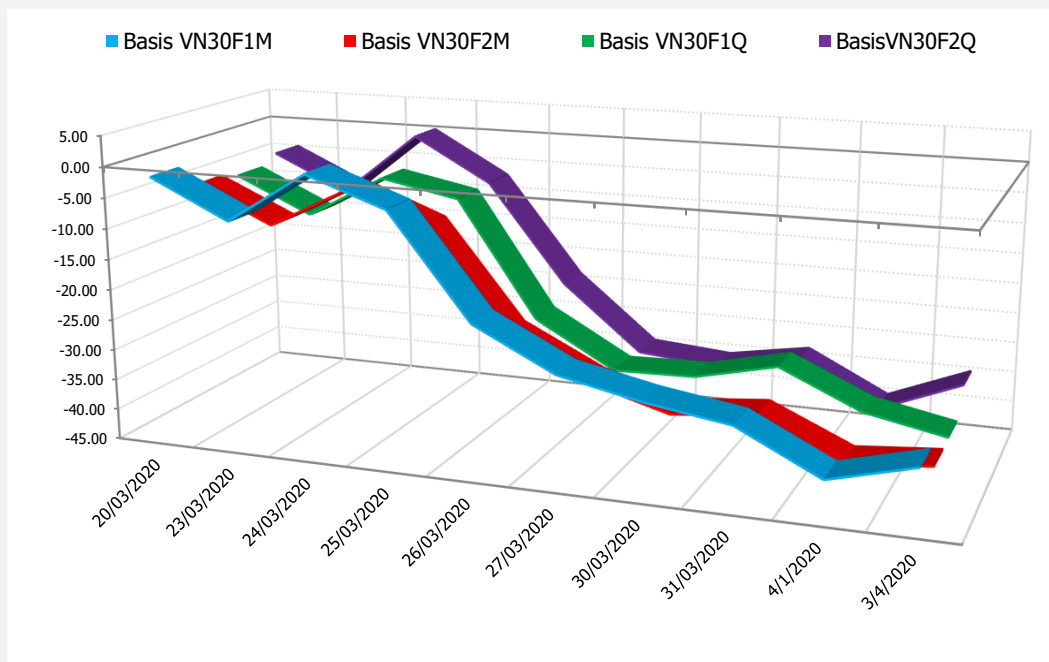
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÈNH LỆCH GIÁ HĐTL**

- Phiên giao dịch cuối tuần tiếp tục chứng kiến đà phục hồi mạnh mẽ của thị trường với cả 4 HĐTL đóng cửa tăng từ 15,2 đến 25,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 cũng bật tăng 20,36 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng có sự phân hóa nhẹ, nhưng giá các HĐTL vẫn đang chiết khấu mạnh so với chỉ số cơ sở VN30. Cụ thể, hợp đồng VN30F2004 hiện thấp hơn 35,25 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2005 hiện đang ở mức -39,65 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai trên thị trường tiếp có xu hướng mở rộng hơn so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng từ -4,4 điểm đến 4,8 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Tuy nhiên những mức biến động nhỏ này khó tạo cơ hội giao dịch chênh lệch giá. Do đó, nhà đầu tư nên theo dõi diễn biến các hợp đồng, hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

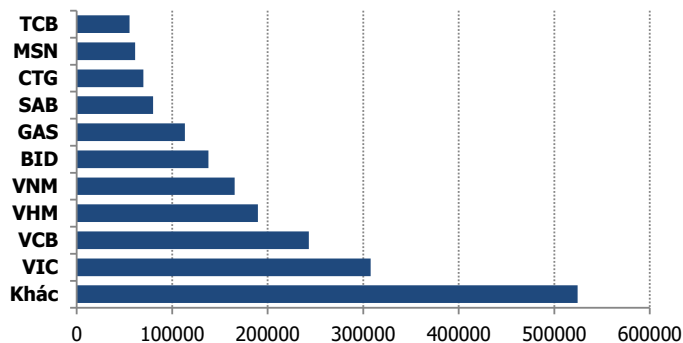
**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**



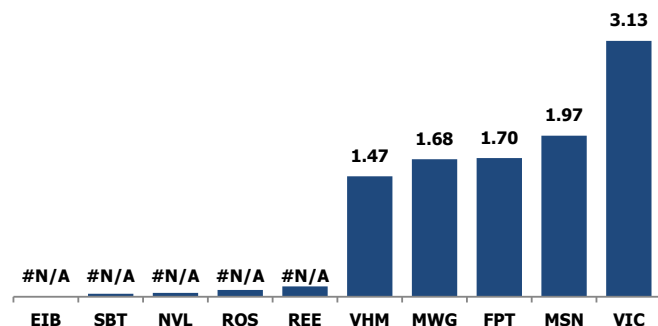
**THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ**

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	701.8	649.15
Thay đổi	21.57	20.36
%Chg	3.17	3.24
YTD	-26.97	-26.15
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	2,449.06	1,948.38
P/E	10.89	9.07
P/B	1.60	1.53

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Diễn biến thị trường phiên giao dịch cuối tuần khá sôi động khi dòng tiền ồ ạt "nhập cuộc", bất chấp sự thiếu đồng thuận của các thị trường khu vực. Hàng loạt Bluechips tăng kịch trần, có thể kể tới như BVH, STB, BID, SSI, MWG, HCM,...giúp đà tăng của thị trường trở nên vững chắc. Bên cạnh đó, các Bluechips khác như VIC, CTG, FPT, GAS, MSN, SAB, HVN, VPB, VRE, PNJ, VHM, VCB...cũng đều ghi nhận mức tăng khá.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 20,36 điểm (+3,24%) lên 649,15 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 29 mã tăng/0 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 91,32 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.960 tỷ đồng.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị hơn 490 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán tập trung ở các mã như VIC (62,41 tỷ đồng), SVI (37,66 tỷ đồng), VRE (31,12 tỷ đồng), CII (29,29 tỷ đồng), DBC (22,37 tỷ đồng),...

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	701.80	3.17	10.89	(26.97)
<b>Dow Jones</b>	21,052.53	(1.69)	14.78	(26.23)
<b>S&amp;P500</b>	2,488.65	(1.51)	16.37	(22.97)
<b>Nikkei 225</b>	17,820.19	0.01	15.77	(24.67)
<b>Shanghai</b>	2,763.99	(0.60)	13.03	(9.38)
<b>DAX</b>	9,525.77	(0.47)	16.50	(28.10)
<b>Vàng</b>	1,614.07	(0.42)		6.38
<b>Dầu WTI</b>	26.15	(7.73)		(57.17)

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 30/03/2020</b>			
Mỹ- Doanh số nhà chờ bán	5.20%	-1.00%	2.40%
Nhật- Sản lượng CN T2	1.00%	0.10%	
<b>Thứ Ba - 31/03/2020</b>			
Trung Quốc- PMI sản xuất T3	35.70	45.00	50.10
Anh- GDP quý 4	0.40%	0.00%	0.00%
<b>Thứ Tư - 01/04/2020</b>			
Đức- PMI sản xuất T3	45.70%	45.40%	45.40%
Mỹ- Thay đổi việc làm	183K		
<b>Thứ Năm - 02/04/2020</b>			
Anh-PMI xây dựng T3	52.60		

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Chứng khoán Mỹ quay đầu giảm điểm vào ngày thứ Sáu (03/04) để khép lại một tuần giao dịch đầy biến động khác, chịu sức ép bởi sự gia tăng số ca tử vong vì COVID-19 ở New York trong khi nhà đầu tư tiếp nhận báo cáo việc làm ảm đạm ở Mỹ. Chỉ số Dow Jones giảm 360,91 điểm, tương đương 1,69%, xuống 21.052,53 điểm. S&P 500 giảm 38,25 điểm, tương đương 1,51%, xuống 2.488,65 điểm. Nasdaq giảm 114,23 điểm, tương đương 1,53%, xuống 7.373,08 điểm.
- Giá Dầu WTI tăng gần 32% trong tuần qua nhờ hy vọng OPEC cắt giảm sản lượng. Chốt phiên cuối tuần, giá dầu Brent tương lai tăng 4,17 USD, tương đương 13,9%, lên 34,11 USD/thùng, chốt tuần tăng 36,8%. Giá dầu WTI tương lai tăng 3,02 USD, tương đương 11,93%, lên 28,34 USD/thùng, chốt tuần tăng 31,8%.
- Giá vàng ngày 3/4 tăng do bảng lương phi nông nghiệp tháng 3 cho thấy đợt tăng trưởng việc làm dài 113 tháng tại Mỹ đã kết thúc vì virus corona. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 11,6 USD lên 1.621,8 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,5% lên 1.645,7 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30**

Xét về mức độ ảnh hưởng, VIC, MSN và FPT là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm. Trong đó, riêng VIC đóng góp 3,2 điểm cho VN30.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	11.00	95,000	1.06	1.60%	183.34	0.75	17.34	6.01
VIC	Real Estate Investment & Services	8.79	91,000	5.81	5.81%	105.538	3.13	39.39	3.94
TCB	Banks	7.56	15,850	2.26	2.90%	22.62	1.08	5.50	0.90
VPB	Banks	6.28	17,550	1.74	3.78%	56.477	0.70	5.19	1.01
HPG	General Industrials	6.13	17,650	2.32	2.91%	113.915	0.90	6.82	1.02
VJC	Travel & Leisure	5.49	99,900	0.71	2.42%	37.754	0.25	10.14	3.85
MSN	Financial Services	5.13	52,300	6.30	5.66%	94.509	1.97	10.96	1.43
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.07	44,600	5.44	4.57%	91.104	1.70	9.63	2.17
VHM	Real Estate Investment & Services	4.51	57,700	5.29	4.53%	52.799	1.47	8.87	3.38
MBB	Banks	4.43	14,750	3.51	4.91%	75.029	0.98	4.24	0.90
VCB	Banks	4.07	65,500	0.77	3.59%	112.511	0.20	13.09	3.01
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.04	65,400	6.86	4.98%	107.102	1.68	7.56	2.39
NVL	Real Estate Investment & Services	3.69	51,900	0.19	1.37%	19.412	0.05	14.61	2.26
EIB	Banks	3.33	15,200	0.00	6.67%	19.096	0.00	21.58	1.19
STB	Banks	3.16	8,350	6.91	5.70%	88.606	1.33	6.13	0.56
HDB	Banks	2.76	19,550	3.17	2.89%	21.895	0.55	5.32	1.00
PNJ	General Retailers	1.96	51,900	6.79	5.69%	44.453	0.81	9.68	2.55
SAB	Beverages	1.85	125,000	1.54	3.92%	8.634	0.18	16.97	4.48
VRE	General Retailers	1.69	19,500	1.30	4.23%	48.636	0.14	15.91	1.65
CTG	Banks	1.32	18,800	2.73	2.70%	86.725	0.23	7.40	0.91
GAS	Oil & Gas Producers	1.19	59,200	5.53	4.35%	67.653	0.40	9.72	2.34
BID	Banks	1.16	34,300	6.85	5.21%	51.753	0.48	14.50	1.85
REE	Industrial Engineering	1.03	28,850	1.94	1.93%	11.435	0.13	5.46	0.86
PLX	#N/A	0.90	39,900	2.57	2.80%	33.888	0.15	11.51	2.16
SSI	Financial Services	0.86	13,250	6.85	3.52%	59.915	0.36	7.41	0.72
POW	#N/A	0.76	7,700	4.62	3.20%	34.853	0.22	7.49	0.67
SBT	Food Producers	0.71	12,800	0.79	2.77%	17.869	0.04	29.12	1.05
BVH	Financial Services	0.59	42,300	6.95	4.44%	46.738	0.25	22.39	1.89
CTD	Construction & Materials	0.35	48,250	6.98	5.12%	6.109	0.15	5.45	0.44
ROS	Construction & Materials	0.20	3,720	6.90	0.54%	69.904	0.08	11.85	0.35

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>